

Bản án số: 13 /2018/HS-ST

Ngày: 13/4/2018.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH THỪA THIÊN-HUẾ**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thanh Lộc.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Dương Quốc Tuấn.

2. Ông Nguyễn Tiến Nam.

- Thư ký phiên tòa: Ông Lê Thanh Thọ - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế tham gia phiên tòa: Ông Đặng Trần Sơn - Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 4 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế, số 11 Tôn Đức Thắng, thành phố Huế xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 09/2018/TLST-HS ngày 12 tháng 02 năm 2018. Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 80/2018/QĐXXST-HS ngày 28 tháng 3 năm 2018, đối với các bị cáo:

1. Trần Quốc Th, sinh ngày 10/8/1993 tại Cà Mau; Nơi cư trú: Ấp 11, xã KT, huyện UM, tỉnh Cà Mau; Nghề nghiệp: Làm lô tô; Trình độ văn hóa: Không biết chữ; Dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Trần Quốc T, sinh năm 1957 và bà Danh Thị T, sinh năm 1960; Vợ, con: Chưa có; Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Từ tháng 7 đến tháng 8 năm 2017, cùng đồng bọn trộm cắp 4 chiếc xe mô tô trên địa bàn tỉnh Quảng Trị, có tổng giá trị tài sản 54.492.000 đồng. Bị Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Trị xử phạt 42 tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án (bản án số 02/2018/HSST ngày 27 tháng 3 năm 2018).

Bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 26/8/2017 cho đến nay. Có mặt tại phiên tòa.

2. Huỳnh Thanh T (tên gọi khác: SL), sinh ngày 15/9/1995 tại tỉnh Đồng Tháp. Nơi cư trú: Ấp TH, xã VT, huyện LV, tỉnh Đồng Tháp; Nghề nghiệp: Làm lô tô; Trình độ văn hóa: 12/12; Dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Huỳnh Tú N, sinh năm 1969 và bà Nguyễn Thị M, sinh năm 1976; Vợ, con: Chưa có; Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Từ tháng 7 đến tháng 8 năm 2017, cùng đồng bọn trộm cắp 4 chiếc xe mô tô trên địa bàn tỉnh Quảng Trị, có tổng giá trị tài sản 54.492.000 đồng. Bị Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Trị xử phạt 42 tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án (bản án số 02/2018/HSST ngày 27 tháng 3 năm 2018).

Bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 26/8/2017. Có mặt tại phiên tòa.

3. **Cao Nhật T1**, sinh ngày 17/9/1996, tại tỉnh Khánh Hòa. Nơi ĐKKHKT: NI, NA, thị xã NH, tỉnh Khánh Hòa; Chỗ ở: Bãi xe LH, đường 23/10, thành phố NT, tỉnh Khánh Hòa; Nghề nghiệp: Phụ xe; Trình độ văn hóa: 10/12; Dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Cao Ngọc T, sinh năm 1973 và bà Thới Thị Ngọc B, sinh năm 1977; Vợ, con: Chưa có; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị tạm giam ngày 19/12/2017. Có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại:

1. Chị Nguyễn Thị H, sinh ngày 10/3/1994. Trú tại: Thôn DĐ, xã PH, huyện PV, tỉnh Thừa Thiên Huế. Vắng mặt.

Có mặt chồng là ông Nguyễn Đức H, sinh năm 1991. Trú tại: Thôn DĐ, xã PH, huyện PV, tỉnh Thừa Thiên Huế.

2. Anh La Văn H, sinh năm 1973 và chị Trương Thị Q, sinh năm 1971. Đều trú tại: xóm L, thôn HT, xã PT, huyện PV, tỉnh Thừa Thiên Huế. Ông H có mặt, bà Q vắng mặt.

3. Anh Lê TH, sinh năm 1971. Trú tại: Xóm 1, thôn ML, xã PM, huyện PV, tỉnh Thừa Thiên Huế. Có mặt.

4. Ông Nguyễn Viết H, sinh năm 1967. Trú tại: Thôn TL, xã PT, huyện PĐ, tỉnh Thừa Thiên Huế. Vắng mặt.

Người đại diện theo ủy quyền: Chị Nguyễn Thị Thủy N, sinh ngày 30/12/1999. Trú tại: Thôn TL, xã PT, huyện PĐ, tỉnh Thừa Thiên Huế. Có mặt.

5. Ông Châu Văn C, sinh năm 1955. Trú tại: Thôn AL, xã HP, thị xã HT, tỉnh Thừa Thiên Huế. Có mặt.

6. Ông Dương Văn N, sinh năm 1952. Trú tại: Thôn CL, phường HT, thị xã HT, tỉnh Thừa Thiên Huế. Vắng mặt.

7. Anh Trần Công L, sinh năm 1994. Trú tại: Thôn PL, xã QP, huyện QĐ, tỉnh Thừa Thiên Huế. Vắng mặt.

8. Chị Đặng Thị Thu N, sinh năm 1973. Trú tại: 341 TBH, phường PB, thành phố H. Có mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Anh Phạm C, sinh năm 1985. Trú tại: 16 PL, phường TD, thị xã HT, tỉnh Thừa Thiên Huế. Có mặt.

2. Anh Trần Q P, sinh năm 1981. Trú tại: Tổ 12 LQ, phường TB, thành phố H. Vắng mặt.

3. Ông Võ Quốc T, sinh năm 1971. Nơi ĐKNKTTi: 62 NL, thành phố H; chỗ ở: 71 ĐTT, thành phố H. Vắng mặt.

4. Anh Nguyễn Thế A, sinh năm 1996. Trú tại: tổ dân phố NH, phường NT, thị xã NH, tỉnh KH. Vắng mặt.

5. Anh Huỳnh Tấn T, sinh năm 1995. Nơi ĐKKHKT: LN, NT, NH, Khánh Hòa. Chỗ ở: hẻm 21 đường 2/4 phường VP, thành phố NT, tỉnh Khánh Hòa. Vắng mặt.

Người làm chứng:

1. Chị Lê Thị Thủy T, sinh năm 1995. Trú tại: 28 HQV, phường АД, thành phố H. Vắng mặt.

2. Anh Châu Văn P, sinh năm 1983. Trú tại: Thôn AL, xã HP, thị xã HT, tỉnh Thừa Thiên Huế. Vắng mặt.

3. Chị Hoàng Thị Diễm PH, sinh năm 1988. Trú tại: 15/3 MCN, phường PB, thành phố H. Có mặt.

4. Ông Nguyễn Ngọc T, sinh năm 1958. Trú tại: 54 ĐDA, phường PB, thành phố H. Vắng mặt.

5. Anh Nguyễn Văn CH, sinh năm 1991. Địa chỉ: Thôn HV 2, xã VH, huyện PL, tỉnh Thừa Thiên Huế. Vắng mặt.

6. Chị Huỳnh Thị Thu H, sinh năm 1960. Địa chỉ: 131 LD, quận HC, thành phố Đà Nẵng. Vắng mặt.

7. Anh Huỳnh Văn D, sinh năm 1971; trú tại: 148 NTT, TD, HT, tỉnh Thừa Thiên Huế. Vắng mặt.

8. Anh Nguyễn H, sinh năm 1984. Trú tại: 1/115 LTT, phường TL, thành phố H. Vắng mặt.

9. Anh Hồ Quốc P, sinh năm 1974. Trú tại: 11 kiệt 8 LY, phường TL, thành phố H. Có mặt.

10. Anh Huỳnh Viêt S, sinh năm 1979. Trú tại: 7/60 DVA, phường XP, thành phố H. Vắng mặt.

11. Anh Huỳnh Anh Q, sinh năm 1990. Trú tại: 38/02 đường ĐN, phường 15, quận 10, thành phố Hồ Chí Minh. Vắng mặt.

12. Cháu Võ Thanh M, sinh ngày 22/8/2000.

Người giám hộ của cháu Võ Thanh M: Bà Phan Thị Th.

Đều trú tại: tổ dân phố NH phường NT, thị xã NH, tỉnh Khánh Hòa. Đều vắng mặt.

13. Anh Hoàng Trí Q, sinh năm 1982. Nơi cư trú: 32 LVH phường TL, thành phố H. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

1. Hành vi trộm cắp tài sản của Trần Quốc Th và Huỳnh Thanh T:

Trong khoảng thời gian từ tháng 07 đến tháng 08 năm 2017, Trần Quốc Th và Huỳnh Thanh T đã cùng nhau thực hiện 08 vụ trộm cắp tài sản trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế. Cụ thể như sau:

Vụ thứ 1: Khoảng 16 giờ ngày 24/7/2017, lợi dụng lúc gia đình chị Nguyễn Thị H (trú tại: Thôn Đông Di, xã PH, huyện PV, tỉnh Thừa Thiên Huế) đi vắng, không có người trông coi, Huỳnh Thanh T đứng ngoài cánh giới. Trần Quốc Th dùng tuốc-nơ-vít cạy cửa hông đi vào nhà, đến phòng ngủ của chị H lấy trộm 01 con heo đất, bên trong có số tiền 11.700.000 đồng, rồi tẩu thoát. Số tiền trộm cắp được, cả hai tiêu xài chung với nhau. Chị H yêu cầu cả hai phải bồi thường.

Vụ thứ 2: Khoảng 14 giờ 30 phút ngày 11/8/2017, Trần Quốc Th và Huỳnh Thanh T điều khiển xe mô tô hiệu Sirius biển kiểm soát 74C1-09995 (lấy trộm tại huyện Cam Lộ, tỉnh Quảng Trị) đến khu vực đập T L, thuộc địa phận xã PT, huyện PV, tỉnh Thừa Thiên Huế, thấy xe mô tô hiệu Sirius biển kiểm soát 75R1-9109 của anh La Văn H và chị Trương Thị Q (trú tại: Xã PT, huyện PV) không có người trông coi. T đứng cánh giới, Th đi đến dùng “Vam” tự tạo bẻ khoá nổ máy lấy xe, rồi cả hai tẩu thoát.

Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự tỉnh Thừa Thiên Huế đã kết luận, xe mô tô biển kiểm soát 75R1-9109 có giá trị là 5.320.000 đồng.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Thừa Thiên Huế đã ra Quyết định xử lý vật chứng, trả lại chiếc xe mô tô trên cho anh La Văn H, anh H đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì thêm.

Vụ thứ 3: Khoảng 20 giờ 30 phút ngày 11/8/2017, Trần Quốc Th và Huỳnh Thanh T điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 75R1-9109 (lấy trộm của anh La Văn H trước đó) đến khu vực đê sông L, thuộc địa phận xã PM, huyện PV, tỉnh Thừa Thiên Huế, thấy xe mô tô hiệu Sirius biển kiểm soát 75H1-220.63 của anh Lê TH (trú tại xã PM, huyện PV) không có người trông coi. T đứng cánh giới, Th đi đến dùng “Vam” tự tạo bẻ khoá nổ máy lấy xe, rồi cả hai tẩu thoát.

Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự tỉnh Thừa Thiên Huế đã kết luận, xe mô tô biển kiểm soát 75H1-220.63 có giá trị là 10.640.000 đồng.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Thừa Thiên Huế đã ra Quyết định xử lý vật chứng, trả lại chiếc xe mô tô trên cho anh Lê TH, anh TH đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì thêm.

Vụ thứ 4: Khoảng 14 giờ 30 phút, ngày 12/8/2017, Trần Quốc Th và Huỳnh Thanh T, điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 74C1- 09995 (lấy trộm tại huyện Cam Lộ, tỉnh Quảng Trị) đến địa phận thôn TL, xã PT, huyện PĐ, tỉnh Thừa Thiên Huế, thấy xe mô tô hiệu Air Blade biển kiểm soát 75C1-105.39 của anh Nguyễn Viết H (trú tại: Thôn TL, xã PT, huyện PĐ) không có người trông giữ, chìa khoá xe để ở ổ khoá. T đứng cánh giới, Th đi đến nổ máy lấy xe, rồi cả hai tẩu thoát.

Th cùng T đã sử dụng xe Air Blade biển kiểm soát 75C1-105.39 đi vào thành phố Hồ Chí Minh, sau đó đem xe đến gửi tại bãi giữ xe thuộc khu chung cư Khải Hoàn (số 624 đường LLQ, phường 5, Quận 11, thành phố Hồ Chí Minh). Đến ngày 27/8/2017 thì bị Cơ quan Công an phát hiện thu giữ chiếc xe trên.

Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự tỉnh Thừa Thiên Huế đã kết luận, xe mô tô biển kiểm soát 75C1-105.39 có giá trị là 26.309.700 đồng.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Thừa Thiên Huế đã ra Quyết định xử lý vật chứng, trả lại chiếc xe mô tô hiệu Air Blade biển kiểm soát 75C1-105.39 cho anh Nguyễn Viết H.

Ngoài ra, Trần Quốc Th và Huỳnh Thanh T còn khai nhận khi lục ở dưới cốp xe mô tô hiệu Air Blade của anh H, thấy có số tiền 4.500.000 đồng, cả hai đã cùng nhau tiêu xài chung.

Anh Nguyễn Viết H trình bày số tiền bị mất dưới cốp xe là 6.300.000 đồng. Quá trình điều tra, Trần Quốc Th và Huỳnh Thanh T khai nhận chỉ lấy được số tiền 4.500.000 đồng. Do không có tài liệu, chứng C nào khác để chứng minh nên không đủ căn C để kết luận số tiền bị mất theo lời khai của bị hại.

Như vậy, tổng cộng tài sản cả hai đã lấy trộm được trong vụ trộm này là 30.809.700 đồng.

Vụ thứ 5: Khoảng 13 giờ ngày 18/8/2017, Trần Quốc Th và Huỳnh Thanh T điều khiển xe Sirius biển kiểm soát 74C1-099.95 (lấy trộm tại huyện Cam Lộ, tỉnh Quảng Trị) đến QL 49B, thuộc địa phận xã HP, thị xã HT, tỉnh Thừa Thiên Huế, thấy xe mô tô hiệu Sirius biển kiểm soát 75K8-5930 của anh Châu Văn C (trú tại: Thôn AL, xã HP, thị xã HT) không có người trông giữ. T đứng cạnh giới, Th đi đến dùng “Vam” tự tạo bẻ khóa, nổ máy lấy xe, rồi cả hai tẩu thoát. Khi đến địa phận thôn Ngõ XĐ, xã TT, huyện TP, tỉnh Quảng Trị do xe 75K8- 5930 hết xăng, nên Th và T bỏ lại.

Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự tỉnh Thừa Thiên Huế đã kết luận, xe mô tô biển kiểm soát 75K8-5930 có giá trị là 4.560.000 đồng.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Thừa Thiên Huế đã ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại chiếc xe trên cho anh Châu Văn C, anh C đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì thêm.

Vụ thứ 6: Khoảng 14 giờ ngày 19/8/2017, Trần Quốc Th và Huỳnh Thanh T điều khiển xe mô tô hiệu Sirius biển kiểm soát 74D1-14273 (lấy trộm tại thôn NXĐ, xã TT, huyện TP, tỉnh Quảng Trị) đến địa phận phường HX, thị xã HT, tỉnh Thừa Thiên Huế, thấy xe mô tô hiệu Taurus biển kiểm soát 75K8 - 4145 của ông Dương Văn N (trú tại: Thôn CL, phường HT, thị xã HT) để bên đường không có người trông giữ. T đứng cạnh giới, Th đi đến sử dụng “Vam” tự tạo phá khóa, nổ máy lấy xe, rồi cả hai tẩu thoát.

Th và T kiểm tra cốp xe có giấy đăng ký xe 75K8 - 4145 nên T lấy bản photo giấy CMND của mình, nói xe mô tô 75K8 - 4145 là của mình và đem bán cho anh Phạm C (sinh năm 1985, trú tại: 16 PL, phường TD, thị xã HT, tỉnh Thừa Thiên Huế). Mua xong, anh C bán tiếp xe mô tô nói trên cho anh Trần Q P (sinh năm 1981; trú tại: Tổ 12 LQ, phường TB, thành phố H). Anh P tiếp tục bán lại cho ông Võ Quốc T (sinh năm 1971; trú tại: 62 NL, thành phố H) thì bị cơ quan Công an phát hiện thu giữ.

Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự tỉnh Thừa Thiên Huế đã kết luận, xe mô tô biển kiểm soát 75K8-4145 có giá trị là 5.040.000 đồng.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Thừa Thiên Huế đã ra Quyết định xử lý vật chứng, trả lại chiếc xe mô tô nói trên cho ông Dương Văn N, ông N nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì thêm.

Vụ thứ 7: Khoảng 20 giờ ngày 19/8/2017, Trần Quốc Th và Huỳnh Thanh T điều khiển xe mô tô hiệu Sirius biển kiểm soát 74D1-142.73 (lấy trộm tại thôn Ngô XD, xã TT, huyện TP, tỉnh Quảng Trị) đến cơ sở 2 Bệnh viện Trung ương Huế tại xã PA, huyện PD, tỉnh Thừa Thiên Huế, thấy xe Exciter biển kiểm soát 75E1-140.26 của anh Trần Công L (trú tại thôn CL, xã QP, huyện QĐ, tỉnh Thừa Thiên Huế) không có người trông giữ. T đứng cạnh giới, Th đi đến dùng “Vam” tự tạo mở khóa, nổ máy lấy xe, rồi cả hai tẩu thoát. Th và T sử dụng xe máy nói trên vào thành phố Hồ Chí Minh, sau đó đem gửi tại bãi giữ xe thuộc khu chung cư Khải Hoàn (số 624 đường LLQ, phường 5, Quận 11, TP Hồ Chí Minh). Đến ngày 27/8/2017, thì bị Cơ quan Công an phát hiện thu giữ.

Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự tỉnh Thừa Thiên Huế đã kết luận, xe mô tô biển kiểm soát 75E1-140.26 có giá trị là 36.022.350 đồng.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Thừa Thiên Huế đã ra Quyết định xử lý vật chứng, trả lại chiếc xe mô tô trên cho anh Trần Công L, anh L đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì thêm.

Vụ thứ 8: Khoảng 13 giờ 30 phút ngày 25/8/2017, Trần Quốc Th cùng Huỳnh Thanh T điều khiển xe mô tô hiệu Sirius biển kiểm soát 74D1-142.73 (lấy trộm tại thôn NX, xã TT, huyện TP, tỉnh Quảng Trị) đến Nghinh Lương Đình trên đường Lê Duẩn, phường Phú Thuận, thành phố H, thấy xe mô tô hiệu Air Blade biển số 75K1-018.55 của chị Đặng Thị Thu N (trú tại: 341 TBH, phường PB, thành phố H) không có người trông giữ. T đứng cạnh giới, Th đi đến sử dụng “Vam” tự tạo bẻ khóa nổ máy lấy xe, rồi cả hai tẩu thoát.

Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự tỉnh Thừa Thiên Huế đã kết luận, xe mô tô biển kiểm soát 75K1-018.55 có giá trị là 15.034.700 đồng.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Thừa Thiên Huế đã ra Quyết định xử lý vật chứng, trả lại chiếc xe mô tô trên cho chị Đặng Thị Thu N, chị N đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì thêm.

2. Hành vi “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có” của Cao Nhật T1:

Ngày 11/8/2017, sau khi lấy trộm 02 chiếc xe mô tô biển kiểm soát 75R1-9109 của anh La Văn H (Vụ thứ 2) và 75H1-220.63 của anh Lê TH (Vụ thứ 3). Đến khoảng 11 giờ ngày 12/8/2017, tại Bến xe phía Nam, thành phố H, Trần Quốc Th và Huỳnh Thanh T đưa bán xe mô tô 75H1-220.63 cho Cao Nhật T1. Th nói với T1 chiếc xe này là do mình trộm cắp mà có nên bán giá rẻ. T1 biết rõ chiếc xe này là do trộm cắp mà có nhưng vẫn đồng ý mua với giá 03 triệu đồng. Sau đó T1 vận chuyển chiếc xe mô tô nói trên vào tỉnh Khánh Hòa bán cho Nguyễn Thế A (sinh năm 1996, trú tại thôn NH, phường NT, thị xã NH, tỉnh Khánh Hòa) với giá 4,2 triệu đồng, H chênh lệch 1.200.000 đồng.

Ngoài ra, Cao Nhật T1 biết rõ chiếc xe mô tô 75R1-9109 là do Huỳnh Thanh T lấy trộm mà có, nhưng vào khoảng 16 giờ ngày 14/8/2017, đã giới thiệu cho Trần Quốc Th và Huỳnh Thanh T bán chiếc xe mô tô nói trên cho anh Huỳnh Tấn T (sinh năm 1995, trú tại LN, NT, NH, Khánh Hòa) với giá 2.900.000 đồng. T1 đã được Trần Quốc Th đưa 400.000 đồng tiền công môi giới.

Tại bản cáo trạng số 07/CT-VKS-P3 ngày 07/02/2018, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế đã truy tố các bị cáo Trần Quốc Th và Huỳnh Thanh T về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại điểm e khoản 2 Điều 138; bị cáo Cao Nhật T1 về tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có” theo quy định tại khoản 1 Điều 250 Bộ luật hình sự 1999.

Tại phiên toà đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế giữ nguyên quan điểm như cáo trạng đã truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm e khoản 2 Điều 138 của Bộ luật hình sự 1999 xử phạt:

- Bị cáo Trần Quốc Th từ 3 năm đến 3 năm 6 tháng tù.
- Bị cáo Huỳnh Thanh T từ 2 năm 6 tháng tù đến 3 năm 6 tháng tù.

Áp dụng khoản 1 Điều 250 của Bộ luật hình sự 1999 xử phạt:

- Bị cáo Cao Nhật T1 từ 1 năm đến 1 năm 6 tháng tù.

Về vật chứng của vụ án, đề nghị Hội đồng xét xử xử lý theo quy định của pháp luật.

Các bị cáo Trần Quốc Th, Huỳnh Thanh T và Cao Nhật T1 đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

Ý kiến các người bị hại:

- Bà Nguyễn Thị H yêu cầu các bị cáo phải bồi thường số tiền đã chiếm đoạt 11.700.000 đồng cho bà.
- Chị Nguyễn Thị Thủy N đại diện cho ông Nguyễn Viết H yêu cầu các bị cáo phải bồi thường số tiền đã chiếm đoạt 4.500.000 đồng cho ông Nguyễn Viết H.
- Các người bị hại khác đã nhận lại được tài sản bị chiếm đoạt, không yêu cầu bồi thường gì.

Ý kiến các người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

- Ông Phạm C không yêu cầu các bị cáo phải bồi thường số tiền 5.500.000 đồng mà ông đã bỏ ra để mua xe.
- Các người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan khác không yêu cầu bồi thường gì.

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn C vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Tại phiên toà, các bị cáo Trần Quốc Th, Huỳnh Thanh T và Cao Nhật T1 đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như cáo trạng đã truy tố, lời khai nhận của các bị cáo phù hợp với lời khai của người bị hại, của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan và phù hợp với các tài liệu, chứng C có trong hồ sơ vụ án. Do vậy, có đủ cơ sở kết luận:

Do cần tiền tiêu xài cá nhân nên trong khoảng thời gian từ tháng 07 đến tháng 08 năm 2017, lợi dụng việc đi tìm việc làm ở các đoàn Lô tô hoạt động trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế, các bị cáo Trần Quốc Th và Huỳnh Thanh T đã lợi dụng sự sơ

hở trong quản lý tài sản của người dân đã lén lút thực hiện 8 vụ trộm cắp tài sản trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế, cụ thể như sau: Chiếm đoạt của chị Nguyễn Thị H số tiền 11.700.000 đồng; chiếm đoạt xe mô tô biển kiểm soát 75R1-9109 của anh La Văn H- chị Trương Thị Q có giá trị là 5.320.000 đồng; chiếm đoạt xe mô tô biển kiểm soát 75H1-220.63 của anh Lê TH có giá trị là 10.640.000 đồng; chiếm đoạt của anh Nguyễn Viết H 4.500.000 đồng và xe mô tô biển kiểm soát 75C1-105.39 có tổng giá trị là 30.809.700 đồng; chiếm đoạt xe mô tô biển kiểm soát 75K8-5930 của anh Châu Văn C có giá trị là 4.560.000 đồng; chiếm đoạt xe mô tô biển kiểm soát 75K8-4145 của ông Dương Văn N có giá trị là 5.040.000 đồng; chiếm đoạt xe mô tô biển kiểm soát 75E1-140.26 của anh Trần Công L có giá trị là 36.022.350 đồng; chiếm đoạt xe mô tô biển kiểm soát 75K1-018.55 của chị Đặng Thị Thu N có giá trị là 15.034.700 đồng

Tổng giá trị tài sản trộm cắp được của cả 8 vụ là: 119.126.750 đồng (Một trăm mười chín triệu, một trăm hai mươi sáu ngàn, bảy trăm năm mươi đồng).

Đối với Cao Nhật T1, mặc dù biết rõ 02 chiếc xe mô tô biển kiểm soát 75R1-9109 và 75H1-220.63 là do Trần Quốc Th và Huỳnh Thanh T lấy trộm mà có, nhưng vẫn thực hiện hành vi tiêu thụ. Thu lợi bất chính 1.600.000 đồng.

Vì vậy, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế đã truy tố các bị cáo Trần Quốc Th và Huỳnh Thanh T về tội “Trộm cắp tài sản” quy định tại điểm e khoản 2 điều 138 của Bộ luật hình sự năm 1999; truy tố bị cáo Cao Nhật T1 về tội Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có” quy định tại khoản 1, Điều 250 Bộ luật hình sự 1999, là có căn C, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[2] Xét tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội của các bị cáo, Hội đồng xét xử thấy rằng:

Đây là vụ án có tính chất nghiêm trọng, có đồng phạm, các bị cáo phạm tội trong thời gian dài, trên địa bàn nhiều huyện thuộc tỉnh Thừa Thiên Huế. Các bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được việc lén lút chiếm đoạt tài sản của người khác và tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có là nguy hiểm cho xã hội, sẽ bị pháp luật trừng trị nghiêm khắc nhưng vì bản tính lười lao động, muốn hưởng thụ trên thành quả lao động của người khác nên các bị cáo vẫn thực hiện. Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những xâm phạm đến tài sản cá nhân được Nhà nước bảo hộ mà còn gây mất trật tự trị an tại địa PH. Các bị cáo Trần Quốc Th, Huỳnh Thanh T thực hiện hành vi một cách liều lĩnh, táo bạo, xem thường pháp luật, tài sản chiếm đoạt có giá trị trên 100 triệu đồng. Các bị cáo đều có nhân thân xấu, thực hiện hành vi một cách liều lĩnh, táo bạo, xem thường pháp luật, Ngoài các lần phạm tội trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế, các bị cáo Trần Quốc Th, Huỳnh Thanh T còn thực hiện hành vi phạm tội nhiều lần trên địa bàn tỉnh Quảng Trị. Do đó, cần phải xét xử nghiêm, cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để có tác dụng giáo dục, răn đe và phòng ngừa.

Trong vụ án này, Trần Quốc Th và Huỳnh Thanh T đã bàn bạc cùng nhau đi trộm cắp tài sản. Bị cáo Th trực tiếp vào trộm cắp tài sản bằng các thủ đoạn dùng tuốc-nơ-vít cạy cửa hoặc dùng “vạm” phá khóa xe máy. Bị cáo T là người đứng ngoài cảnh giới. Do đó, bị cáo Th phải chịu mức án cao hơn bị cáo T và cần phải xử phạt

nghiêm đối với cả 2 bị cáo để có tác dụng giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung, đồng thời đáp ứng yêu cầu đấu tranh phòng chống loại tội phạm này trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế hiện nay.

Đối với bị cáo T1, mặc dù biết rõ 02 chiếc xe mô tô là tài sản do Trần Quốc Th và Huỳnh Thanh T lấy trộm mà có, nhưng vẫn thực hiện hành vi tiêu thụ, thu lợi bất chính 1.600.000 đồng. Do đó, cũng cần phải xử phạt nghiêm để có tác dụng giáo dục, răn đe và phòng ngừa.

Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt xem xét cho các bị cáo được H tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình.

[3] Về trách nhiệm dân sự:

Cần buộc các bị cáo Trần Quốc Th và Huỳnh Thanh T liên đới bồi thường số tiền đã chiếm đoạt của những người bị hại, cụ thể như sau:

- Liên đới bồi thường cho chị Nguyễn Thị H số tiền 11.700.000 đồng, theo phần mỗi bị cáo 5.850.000 đồng.

- Liên đới bồi thường cho anh Nguyễn Viết H số tiền 4.500.000 đồng, theo phần mỗi bị cáo 2.250.000 đồng.

Tổng cộng các bị cáo Trần Quốc Th và Huỳnh Thanh T có trách nhiệm liên đới bồi thường cho những người bị hại số tiền 16.200.000 đồng, theo phần, mỗi bị cáo phải bồi thường 8.100.000 đồng.

Đối với số tiền bị cáo Cao Nhật T1 thu lợi bất chính 1.600.000 đồng, cần buộc bị cáo nộp lại số tiền trên để sung công quỹ nhà nước.

[4] Về xử lý vật chứng:

- Một máy mơn hiệu CROWN máy đã qua sử dụng.
- Một kim kim loại có cán bọc nhựa hiệu MEINFA
- Một kim mũi dài bằng kim loại có cán bọc nhựa hiệu FRIEND MEINFA
- Một cái mỏ lết bằng kim loại màu trắng hiệu FORGED.
- Một cái cờ lê bằng kim loại màu trắng số 22 có hiệu CHROME VANADIUM có bọc vải đen
- Một cái cờ lê bằng kim loại màu trắng số 24 có hiệu CHROME VANADIUM có bọc vải đen.
- Hai cái Tút nơ vít có cán bằng nhựa, lưỡi bằng kim loại dài khoảng 30cm
- Một thanh kim loại màu trắng có chữ L lục giác dài 18 cm
- Một thanh kim loại màu trắng có hình chữ L, có lỗ lõm hình lục giác hiệu USA STANDARD, dài 14,8 cm
- Năm thanh sắt hình lục giác được cắt và mài theo hình dạng khác nhau sử dụng để phá khóa xe máy (gọi là vạm phá khóa), trong đó có một thanh dài 8,7cm nơi lớn nhất 0,7 cm.
- Một thanh kim loại màu trắng có hình chữ L, có đầu lõm hình lục giác xoay được, có ký hiệu DIN 3122-D6.3

- Một cái túi nơ vít dài khoảng 10cm có cán bằng nhựa đỏ
- Một cái túi nơ vít dài khoảng 10cm có cán bằng nhựa đen
- Một bút thử điện bên ngoài có nhựa trong màu xanh
- Một cây dừa có lưỡi bằng kim loại cán bọc nhựa đỏ.

Đây là những công cụ để các bị cáo Trần Quốc Th và Huỳnh Thanh T thực hiện việc trộm cắp tài sản, không có giá trị nên cần tịch thu tiêu hủy.

- Một điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA loại 1202 màu trắng. Ghi thu của Trần Quốc Th.

- Một điện thoại di động hiệu OPPO màu trắng-H. Ghi thu của Huỳnh Thanh T.

- Một điện thoại di động hiệu Iphone màu đen-xám. Ghi thu của Cao Nhật T1.

Đây là tài sản riêng của các bị cáo, cần trả lại cho các bị cáo nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Các loại vật chứng nêu trên hiện đang tạm gửi tại Cục thi hành án dân sự tỉnh Thừa Thiên Huế, theo Quyết định chuyển vật chứng số 04/QĐ-VKS-P3 ngày 07/02/2018 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế.

Đối với một số giấy tờ, thẻ tài khoản,... thu giữ của các bị cáo Trần Quốc Th và Huỳnh Thanh T hiện đang lưu giữ trong hồ sơ vụ án: cần trả lại cho các bị cáo vì không liên quan đến hành vi phạm tội của các bị cáo. Cụ thể:

Trả lại cho bị cáo Huỳnh Thanh T:

- 01 hộ cH số C2344876 mang tên Huỳnh Thanh T.
- 01 giấy chứng minh nhân dân số 341868373 mang tên Huỳnh Thanh T.
- 01 giấy phép lái xe số 870149002511 mang tên Huỳnh Thanh T.
- 01 thẻ VietinBank số 9704 1552 4613 8624 mang tên Huỳnh Thanh T.
- 01 thẻ Sacombank số 4221 5100 0516 0018 mang tên Huỳnh Thanh T.
- 01 thẻ tài khoản VietinBank số tài khoản 711A 81233572 mang tên Huỳnh Thanh T.

Thanh T.

Trả lại cho bị cáo Trần Quốc Th:

- 01 giấy chứng minh nhân dân số 381728433 mang tên Trần Quốc Th.

[5] Về án phí hình sự sơ thẩm:

Án phí hình sự sơ thẩm: Các bị cáo phải chịu theo luật định

Án phí dân sự sơ thẩm: Các bị cáo Trần Quốc Th và Huỳnh Thanh T phải chịu trên số tiền còn phải bồi thường, cụ thể mỗi bị cáo phải chịu: $8.100.000 \text{ đồng} \times 5\% = 405.000 \text{ đồng}$

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố các bị cáo Trần Quốc Th và Huỳnh Thanh T phạm tội “Trộm cắp tài sản”. Bị cáo Cao Nhật T1 phạm tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có”.

Áp dụng điểm e khoản 2 Điều 138 của Bộ luật Hình sự 1999; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự 2015 đối với các bị cáo Trần Quốc Th và Huỳnh Thanh T, xử phạt:

- Bị cáo Trần Quốc Th 3 (ba) năm 6 (sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù kể từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam ngày 26/8/2017.

- Bị cáo Huỳnh Thanh T 3 (ba) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù kể từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam ngày 26/8/2017.

Áp dụng khoản 1, Điều 250 Bộ luật hình sự 1999, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự 2015, xử phạt:

- Bị cáo Cao Nhật T1 6 (sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù kể từ ngày bắt tạm giam 19/12/2017.

Buộc bị cáo Cao Nhật T1 phải nộp lại thu lợi bất chính 1.600.000 đồng để sung công quỹ nhà nước.

2. Về trách nhiệm dân sự:

Buộc các bị cáo Trần Quốc Th và Huỳnh Thanh T phải liên đới bồi thường số tiền đã chiếm đoạt của những người bị hại, cụ thể như sau:

- Liên đới bồi thường cho chị Nguyễn Thị H số tiền 11.700.000 đồng, theo phần mỗi bị cáo 5.850.000 đồng.

- Liên đới bồi thường cho anh Nguyễn Viết H số tiền 4.500.000 đồng, theo phần mỗi bị cáo 2.250.000 đồng.

Tổng cộng các bị cáo Trần Quốc Th và Huỳnh Thanh T có trách nhiệm liên đới bồi thường cho những người bị hại số tiền 16.200.000 đồng, theo phần, mỗi bị cáo phải bồi thường 8.100.000 đồng.

3. Về xử lý vật chứng:

Tịch thu tiêu hủy:

- Một máy mơn hiệu CROWN máy đã qua sử dụng.

- Một kim kim loại có cán bọc nhựa hiệu MEINFA

- Một kim mũi dài bằng kim loại có cán bọc nhựa hiệu FRIEND MEINFA

- Một cái mỏ lết bằng kim loại màu trắng hiệu FORGED.

- Một cái cờ lê bằng kim loại màu trắng số 22 có hiệu CHROME VANADIUM có bọc vải đen

- Một cái cờ lê bằng kim loại màu trắng số 24 có hiệu CHROME VANADIUM có bọc vải đen.

- Hai cái Tút nơ vít có cán bằng nhựa, lưỡi bằng kim loại dài khoảng 30cm

- Một thanh kim loại màu trắng có chữ L lục giác dài 18 cm

- Một thanh kim loại màu trắng có hình chữ L, có lỗ lõm hình lục giác hiệu USA STANDARD, dài 14,8 cm

- Năm thanh sắt hình lục giác được cắt và mài theo hình dạng khác nhau sử dụng để phá khóa xe máy (gọi là văm phá khóa), trong đó có một thanh dài 8,7cm nơi lớn nhất 0,7 cm.

- Một thanh kim loại màu trắng có hình chữ L, có đầu lõm hình lục giác xoay được, có ký hiệu DIN 3122-D6.3

- Một cái tút nơ vít dài khoảng 10cm có cán bằng nhựa đỏ

- Một cái tút nơ vít dài khoảng 10cm có cán bằng nhựa đen

- Một bút thử điện bên ngoài có nhựa trong màu xanh

- Một cây đũa có lưỡi bằng kim loại cán bọc nhựa đỏ.

Trả lại cho các bị cáo nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án:

- Một điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA loại 1202 màu trắng. Ghi thu của Trần Quốc Th.

- Một điện thoại di động hiệu OPPO màu trắng-H. Ghi thu của Huỳnh Thanh T.

- Một điện thoại di động hiệu Iphone màu đen-xám. Ghi thu của Cao Nhật T1.

Các loại vật chứng nêu trên hiện đang tạm gửi tại Cục thi hành án dân sự tỉnh Thừa Thiên Huế, theo Quyết định chuyển vật chứng số 04/QĐ-VKS-P3 ngày 07/02/2018 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế.

Đối với một số giấy tờ, thẻ tài khoản,... thu giữ của các bị cáo Trần Quốc Th và Huỳnh Thanh T hiện đang lưu giữ trong hồ sơ vụ án: cần trả lại cho các bị cáo vì không liên quan đến hành vi phạm tội của các bị cáo. Cụ thể:

Trả lại cho bị cáo Huỳnh Thanh T:

- 01 hộ cH số C2344876 mang tên Huỳnh Thanh T.

- 01 giấy chứng minh nhân dân số 341868373 mang tên Huỳnh Thanh T.

- 01 giấy phép lái xe số 870149002511 mang tên Huỳnh Thanh T.

- 01 thẻ VietinBank số 9704 1552 4613 8624 mang tên Huỳnh Thanh T.

- 01 thẻ Sacombank số 4221 5100 0516 0018 mang tên Huỳnh Thanh T.

- 01 thẻ tài khoản VietinBank số tài khoản 711A 81233572 mang tên Huỳnh Thanh T.

Trả lại cho bị cáo Trần Quốc Th:

- 01 giấy chứng minh nhân dân số 381728433 mang tên Trần Quốc Th.

Số giấy tờ, thẻ tài khoản,... này hiện đang lưu giữ trong hồ sơ vụ án.

4. Về án phí:

Án phí hình sự sơ thẩm: Các bị cáo Trần Quốc Th, Huỳnh Thanh T và Cao Nhật T1 mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng.

Án phí dân sự sơ thẩm: Các bị cáo Trần Quốc Th và Huỳnh Thanh T phải chịu trên số tiền còn phải bồi thường, cụ thể mỗi bị cáo phải chịu: $8.100.000 \text{ đồng} \times 5\% = 405.000 \text{ đồng}$

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, nếu bên phải thi hành án chưa thi hành các khoản tiền nói trên thì hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu thêm một khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất do hai bên thỏa thuận nhưng không được vượt quá 20%/năm; nếu không có thỏa thuận thì theo mức lãi suất 10%/năm tương ứng với thời gian chưa thi hành án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 của Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án dân sự được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Án sơ thẩm xét xử công khai, các bị cáo, người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án.

*** Nơi nhận:**

- TAND Cấp cao tại Đà Nẵng;
- VKSND Cấp cao tại Đà Nẵng;
- VKSND tỉnh TT Huế;
- Phòng PV27 CA tỉnh;
- Trại tạm giam CA tỉnh;
- Bị cáo;
- Bị hại
- Người có QLNVLQ;
- Sở Tư pháp;
- Cục Thi hành án dân sự tỉnh;
- Lưu HSVA, THS, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thanh Lộc